

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển cây xanh trên các tuyến đường bộ ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 19 về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển cây xanh trên các tuyến đường bộ ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tạo cảnh quan, măng xanh và bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần giảm biến đổi khí hậu. Đồng thời, nâng cao hiệu quả sử dụng đất quy hoạch dành cho đường bộ.

2. Giữ gìn và bảo vệ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, góp phần đảm bảo an toàn giao thông.

3. Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc phát triển cây xanh; đảm bảo cây xanh sau khi trồng, được quản lý, bảo vệ, chăm sóc và phát triển. Gắn trách nhiệm quản lý, chăm sóc cây trồng đến từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân.

4. Hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và biểu dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân điển hình làm tốt công tác phát triển cây xanh trên địa bàn tỉnh.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Nguyên tắc trồng cây xanh**

- Trồng trong phần đất dành cho đường bộ, như: hành lang an toàn giao thông đường bộ, nhất là phạm vi đất đã bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Phải lựa chọn, bố trí cây trồng phù hợp với từng tuyến đường, điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng, đảm bảo không gian phát triển và an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông, đáp ứng các yêu cầu về mỹ quan và vệ sinh môi trường.

- Đảm bảo quy trình, quy chuẩn kỹ thuật trồng cây như: khoảng cách cây trồng, chiều cao, đường kính cây...

- Đối với cây xanh được trồng gần khu vực ven kênh, ven sông phải có tác dụng chống sạt lở, bảo vệ bờ, dòng chảy, chống lún chiếm mặt nước.

- Chú ý trồng cây ở khoảng cách giữa hai nhà dân, không trồng trước cổng hoặc trước chính diện nhà dân.

- Không ảnh hưởng đến công trình đường bộ, việc quản lý, khai thác sử dụng công trình đường bộ, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông (hệ thống cáp treo, cáp ngầm); đảm bảo hành lang an toàn lưới điện theo quy định của pháp luật về điện lực và phạm vi bảo vệ của các công trình khác.

- Quy định về ô đất trồng cây: Kích thước và loại hình ô đất được sử dụng thống nhất đối với cùng một loại cây trên cùng tuyến đường. Ô đất trồng phải có kích thước phù hợp với độ rộng hành lang an toàn giao thông đường bộ, phạm vi giải phóng mặt bằng, đảm bảo an toàn cho người đi lại, thuận tiện cho việc chăm sóc cây.

- Cây xanh sau khi trồng phải được đánh số để lập hồ sơ quản lý và chăm sóc, kiểm tra theo quy trình kỹ thuật quy định.

## 2. Quy cách trồng cây xanh

STT	Nội dung	Khoảng cách tối thiểu (m)
1	Khoảng cách từ mép chân taluy hoặc mép ngoài rãnh dọc đến gốc cây (ra hướng nhà dân)	Theo phương ngang từ 1,5-2,0
2	Khoảng cách từ gốc cây đến mép công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước, cáp ngầm, lưới điện ngầm, tuynel...)	Theo phương ngang từ 1,0-2,0
3	Khoảng cách các cây trồng gần với cột mốc giải phóng mặt bằng hay mốc lộ giới (với yêu cầu thuận lợi khi mở rộng nền đường đảm bảo cây xanh phát triển bình thường, không bị ảnh hưởng)	Theo phương dọc từ 10,0-15,0

Tùy theo tuyến đường có chiều rộng mặt bằng hành lang an toàn giao thông, phạm vi đã bồi thường, giải phóng mặt bằng để bố trí cụ thể phù hợp.

### 3. Các tuyến đường phát triển cây xanh

**3.1. Đối với các tuyến đường, đoạn đường dự kiến đầu tư, nâng cấp, mở rộng hoặc xây dựng mới theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (của tỉnh, của huyện):** Chủ đầu tư đưa hạng mục trồng cây xanh trong dự án thực hiện.

**3.2. Đối với các tuyến đường Quốc lộ, đường tỉnh (ngoài đô thị) và chưa có kế hoạch đầu tư:** Theo Bảng thống kê các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025 (*Phụ lục 1 kèm theo*); khối lượng dự kiến trong giai đoạn 2021-2025 phát triển cây xanh trên 335 km đường bộ, với khoảng 44.220 cây xanh được trồng.

**3.3. Đối với các tuyến huyện:** UBND các huyện, thị xã, thành phố lựa chọn và dự kiến lộ trình thực hiện.

### 4. Loại cây trồng

- Ưu tiên chọn loại cây trồng gỗ lớn, lâu năm, đa mục tiêu, gắn với nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch và mục tiêu phát triển bền vững.

- Đối với các tuyến đường có phạm vi đất dành cho đường bộ đã bồi thường, giải phóng mặt bằng hẹp thì chọn loại cây trồng tầm thấp.

- Cây thẳng, phân cành cao, dáng cân đối, không sâu bệnh, có hoa đẹp, chịu được thời tiết khắc nghiệt, cây ít rụng lá trơ cành, xanh tốt quanh năm.

- Cây tạo bóng mát có chiều cao phát triển, đường kính thân cây phù hợp với hành lang đường bộ, phạm vi giải phóng mặt bằng.

- Về loại cây trồng tại những đoạn thuộc khu vực đô thị phải đảm bảo tương đồng theo danh mục cây trồng sử dụng công cộng trong đô thị được UBND tỉnh ban hành.

- Cấm trồng các loài cây có gai nhọn, có chất độc, cây rễ nổi, dễ ngã, đổ... ảnh hưởng đến công trình đường bộ, nguy cơ mất an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

*(Phụ lục 2,3 kèm theo Danh mục cây xanh khuyến khích trồng)*

### 5. Kinh phí thực hiện

Dự kiến khoảng 8.622 triệu đồng, trong đó gồm: chi phí mua cây giống, chi phí trồng cây, chăm sóc và chi phí khác.

Nguồn vốn: Từ nguồn vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp để đầu tư thực hiện các dự án, các công trình bảo dưỡng thường xuyên, bảo trì đường bộ; từ các chương trình mục tiêu, chương trình bảo vệ môi trường; huy động vốn từ xã hội, tài trợ của các tổ chức, cá nhân; và các nguồn vốn hợp pháp khác. Cụ thể:

- Vốn đầu tư công (năm 2023-2024): 2.342 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp: 4.551 triệu đồng.

(Trong đó: Năm 2022: 1.100 triệu đồng; Năm 2023: 1.100 triệu đồng; Năm 2024: 1.100 triệu đồng; Năm 2025: 1.251 triệu đồng).

- Vốn xã hội hóa (năm 2022-2025) tối thiểu: 1.729 triệu đồng (Trường hợp vốn xã hội hóa được huy động tăng lên so với Kế hoạch thì sẽ điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp tương ứng, đảm bảo phù hợp với tổng kinh phí dự kiến thực hiện).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố**

##### **1.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của cây xanh trong bảo vệ hành lang an toàn giao thông.

- Phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc trồng cây xanh.

- Tiếp tục xây dựng các tài liệu tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây xanh đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tổ chức tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân về vai trò, lợi ích của cây xanh đối với môi trường sống, cảnh quan và sức khỏe của người dân nhằm mục đích:

+ Từng bước xây dựng, nâng cao ý thức của người dân đối với công tác bảo vệ cây xanh, lên án những hành vi phá hoại cây xanh, đặc biệt cây xanh ở những nơi công cộng, cây xanh đường phố.

+ Tạo sự đồng thuận của người dân đối với các chủ trương trồng, chăm sóc bảo vệ cây xanh; khuyến khích mọi người dân tham gia công tác trồng, duy trì, giám sát, quản lý cây xanh của các đơn vị chuyên ngành liên quan.

- Phát động mô hình trồng cây xanh đến các tầng địa phương và cùng nhân dân trồng cây theo đúng quy hoạch, chủng loại cây trên các tuyến đường, với sự hỗ trợ cây giống và hướng dẫn kỹ thuật trồng cây của Sở Nông nghiệp và PTNT, từng bước chuẩn hóa cây xanh đường quốc lộ, đường tỉnh, đường phố.

##### **1.2. Huy động nguồn lực xã hội hoá**

- Tăng cường huy động mọi nguồn lực xã hội, thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn để triển khai trồng và bảo vệ cây xanh. Tăng cường huy động vốn từ xã hội, vốn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân tham gia trồng cây thông qua các dự án tài trợ hoặc sáng kiến thành lập quỹ trồng cây xanh của các địa phương, doanh nghiệp... để mua vật tư, cây giống hỗ trợ cho các dự án có trồng cây xanh.

- Ngoài sự đóng góp để mua vật tư, cây giống; tích cực huy động nguồn lực về lao động, sự tình nguyện tham gia của các tổ chức đoàn thể, học sinh, sinh viên và quần chúng nhân dân tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **2.1. Sở Giao thông vận tải**

- Tổ chức rà soát quỹ đất thuộc hành lang an toàn giao thông có thể trồng cây ở những vị trí ổn định, lâu dài.

- Hướng dẫn các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện các dự án phát triển giao thông đường bộ gắn với trồng và phát triển cây xanh; bảo đảm hệ thống đường giao thông ngoài đô thị được trồng cây xanh ở những nơi có đủ điều kiện, tạo cảnh quan, bóng mát theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành và bảo đảm an toàn giao thông.

- Khi hết thời gian chăm sóc cây xanh thì cơ quan chuyên môn quản lý hoặc chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao cho các địa phương chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây xanh.

- Kêu gọi, huy động các tổ chức, doanh nghiệp tham gia, chung tay đóng góp thực hiện trồng cây xanh vì cộng đồng,...

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và địa phương có liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và tổng hợp định kỳ hằng năm (trước ngày 10 tháng 12) hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

### **2.2. Sở Xây dựng**

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch phát triển cây xanh trên đường quốc lộ, tỉnh lộ thuộc địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc quản lý cây xanh đô thị theo quy định hiện hành.

### **2.3. Sở Nông nghiệp và PTNT**

Chỉ đạo quản lý chặt chẽ chất lượng giống cây lâm nghiệp theo quy định; hướng dẫn, tập huấn, phổ biến kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng đảm bảo yêu cầu đề ra.

### **2.4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn các địa phương rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phù hợp cho trồng cây xanh; đất trồng cây ở những vị trí phải ổn định lâu dài, đúng mục đích cho phát triển cây xanh, bảo đảm các tiêu chuẩn diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng theo quy định.

### **2.5. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư công (Sở Kế hoạch và Đầu tư), vốn sự nghiệp (Sở Tài chính), lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án theo quy định để thực hiện kế hoạch.

## 2.6. Các Ban Quản lý dự án (Chủ đầu tư)

Đưa vào dự án đầu tư, nâng cấp, mở rộng hoặc xây dựng mới theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 hạng mục trồng cây xanh trong dự án để thực hiện.

## 2.7. Các Sở, ngành có liên quan

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch.

## 2.8. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PT-TH tỉnh, Báo Tây Ninh

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, đại chúng nội dung kế hoạch phát triển cây xanh trên các tuyến đường bộ ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025; ý nghĩa của trồng cây xanh trên đường; vai trò, tác dụng cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội; giới thiệu gương người tốt, việc tốt trong việc trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây xanh.

## 2.9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo trồng cây xanh trong các dự án đầu tư công của giai đoạn 2021-2025. Chủ động xây dựng kế hoạch trồng cây xanh trên địa bàn quản lý trong thời gian tới.

- Có nghĩa vụ tiếp nhận cây xanh khi được chủ đầu tư bàn giao. Sử dụng kinh phí từ vốn sự nghiệp hằng năm của huyện để tiếp tục chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây xanh. Ưu tiên sử dụng nguồn lực từ xã hội hóa: tuyên truyền, huy động nguồn lực về lao động, sự tình nguyện tham gia của các tổ chức đoàn thể, học sinh, sinh viên và quần chúng nhân dân tham gia chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

- Tổ chức kiểm tra, chỉ đạo, giám sát, phân công trách nhiệm cho các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, đoàn thể trong quá trình trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây xanh trên địa bàn của địa phương.

- Hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, biểu dương khen thưởng và nhân rộng điển hình những tổ chức, cá nhân làm tốt; đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi phá hại cây xanh.

Trên đây là Kế hoạch phát triển cây xanh trên các tuyến đường bộ ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025, đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- LĐVP; KT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. (Dương Thảo 2021 48. CVUB)

g

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Văn Thắng**

**PHỤ LỤC 1**  
**BẢNG THỐNG KÊ CÁC TUYẾN ĐƯỜNG QUỐC LỘ, TỈNH LỘ TRỒNG CÂY XANH GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 4646/KH-UBND ngày 21 / 12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Tuyến đường	Chiều dài tuyến (Km)	Chiều dài dự kiến trồng (Km)	Dự kiến thời gian thực hiện	Số lượng cây xanh	Khái toán chi phí (Triệu đồng)	Dự kiến nguồn vốn
1	Quốc lộ 22B	84,126	60	2022-2023	7.920	1.544	Vốn sự nghiệp năm 2022: 844 triệu đồng; Vốn xã hội hóa 700 triệu đồng
2	ĐT.792	63,61	20	2022-2023	2.640	515	Vốn sự nghiệp
3	ĐT.793	39,99	20	2023-2024	2.640	515	Vốn xã hội hóa
4	ĐT.789B (đường Trà Võ - Đất Sét và Đất Sét - Bến Cùi)	22,55	12	2023	1.584	309	Vốn sự nghiệp
5	ĐT.785	52,34	40	2023-2024	5.280	1030	Vốn sự nghiệp
6	ĐT.794	34,88	26	2023-2024	3.432	669	Vốn đầu tư công
7	ĐT.781B (đường Bờ hồ - Bàu vuông - Cống số 3 và đường Buorbon)	28,67	15	2024	1.980	386	Vốn sự nghiệp
8	ĐT.789	27	20	2023-2024	2.640	515	Vốn đầu tư công
9	ĐT.787B	15	15	2023-2024	1.980	386	Vốn đầu tư công
10	ĐT.797 (đường Thiện Ngôn - Tân	21,40	20	2024-2025	2.640	515	Vốn sự nghiệp

STT	Tuyến đường	Chiều dài tuyến (Km)	Chiều dài dự kiến trồng (Km)	Dự kiến thời gian thực hiện	Số lượng cây xanh	Khái toán chi phí (Triệu đồng)	Dự kiến nguồn vốn
	Hiệp)						
11	ĐT.795	45,60	30	2023-2024	3.960	772	Vốn đầu tư công
12	ĐT.781	59,13	25	2025	3.300	643	Vốn sự nghiệp
13	ĐT.783	13,13	12	2025	1.584	309	Vốn sự nghiệp
14	ĐT.782 (đoạn từ ngã ba tuyến tránh QL22 đến ngã ba Bàu Đôn)	15,7	10	2024-2025	1.320	257	Vốn xã hội hóa
15	ĐT.786 (đoạn từ cầu Đường Xuồng đến ngã tư Hữu Nghị)	13,0	10	2024-2025	1.320	257	Vốn xã hội hóa
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>536,126</b>	<b>335</b>		<b>44.220</b>	<b>8.622</b>	

Tổng kinh phí thực hiện khoảng **8.622 triệu đồng**. Trong đó:

- Vốn đầu tư công (năm 2023-2024): 2.342 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp: 4.551 triệu đồng.

(Trong đó: Năm 2022: 1.100 triệu đồng; Năm 2023: 1.100 triệu đồng; Năm 2024: 1.100 triệu đồng; Năm 2025: 1.251 triệu đồng).

- Vốn xã hội hóa (năm 2022-2025) tối thiểu: 1.729 triệu đồng (Trường hợp vốn xã hội hóa được huy động tăng lên so với Kế hoạch thì sẽ điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp tương ứng, đảm bảo phù hợp với tổng kinh phí dự kiến thực hiện).



## PHỤ LỤC 2

## DANH MỤC CÂY XANH KHUYẾN KHÍCH TRỒNG

(Kèm theo Kế hoạch số 4646 /KH-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Mười hai (12) loài cây sau đây khuyến khích trồng trên các tuyến đường bộ ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: đây là những loại cây phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng tỉnh Tây Ninh.

STT	Tên cây	Tên Khoa học	Chiều cao định hình (m)	Tán		Lá			Hoa			Ghi chú
				Đường kính (m)	Hình dạng	Hình dạng	Màu lá xanh	Thời gian rụng lá trơ cành (tháng)	Hình dạng	Màu sắc	Thời gian ra hoa (tháng)	
1.	Bằng lăng các loại	<i>Lagerstroemia speciosa</i>	15-20	8-10	Chóp	Bầu dục	Xanh sẫm	Mùa khô	Hoa chùm	Tím hồng	5-7	Cây có thân thẳng, hoa đẹp, bộ rễ khỏe
2.	Cắm xe	<i>Xylia xylocarpa</i>	10-30	5-15	Thuôn	Tròn	Xanh sẫm	Mùa khô	Hoa nhỏ	Vàng	3-6	Cây phát triển sinh trưởng chậm, rụng lá về mùa khô
3.	Cắm lai	<i>Dalbergia Oliveri</i>	15-30	8-15	Tròn	Xoan	Xanh nhạt	-	Cụm hoa chùy	Lam nhạt	1-12	Cây phát triển sinh trưởng chậm, phù hợp với những nơi ẩm như ven sông, ven suối
4.	Dầu các loại (Dầu rái/ dầu nước)	<i>Dipterocarpus alatus</i>	30-40	15-20	Chóp	Bầu dục	Xanh nhạt	-	Hoa chùm, nhỏ	Trắng (có sọc đỏ ở giữa)	5-7	Cây có tán lá gọn gàng, nhanh lớn

STT	Tên cây	Tên Khoa học	Chiều cao định hình (m)	Tán		Lá			Hoa			Ghi chú
				Đường kính (m)	Hình dạng	Hình dạng	Màu lá xanh	Thời gian rụng lá trở cành (tháng)	Hình dạng	Màu sắc	Thời gian ra hoa (tháng)	
5.	Giáng hương	<i>Pterocarpus macrocarpus</i>	20-30	10-15	Tròn	Bản	Xanh vàng	3-4	Hoa nhỏ, hợp thành chùm	Vàng	1-3	Ưa sáng, chịu đựng điều kiện hanh khô, có hoa đẹp, tán rộng, tạo bóng mát
6.	Gỗ các loại (Gỗ đỏ)	<i>Azelia xylocarpa</i>	15-30	8-15	Tròn	Trứng	Xanh nhạt	-	Cụm hoa	Hồng	1-3	Cây sinh trưởng chậm, ưa sáng
7.	Lim sét (Lim xẹt)	<i>Peltophorum pterocarpum</i>	15-30	8-15	Cầu	Bản	Xanh nhạt	1-3	Hoa chùm	Vàng	5-7	Cây có hoa đẹp, tán rộng, tạo bóng mát
8.	Lim xanh	<i>Erythrolloeuum fordil</i>	15-30	8-10	Tròn	Thuôn tròn	Xanh nhạt	-	Hoa chùm	Trắng xanh	1-5	Cây sinh trưởng chậm, ưa sáng
9.	Lộc vùng	<i>Barringtonia acutangula</i>	10-15	8-10	Mâm xôi	Xoan thuôn	Sẫm vàng	2-3	Cụm hoa chùm, bông dài	Đỏ thẫm	4-10	Cây ưa nước
10.	Long não	<i>Cinnamomum camphora</i>	15-20	8-10	Tròn	Bản	Xanh bóng sẫm	-	Hoa nhỏ	Vàng	3-5	Ưa khí hậu ẩm và âm, mọc tốt trên đất sét pha tầng dày, không hợp đất mặn, đất trũng hoặc khô hạn

STT	Tên cây	Tên Khoa học	Chiều cao định hình (m)	Tán		Lá			Hoa			Ghi chú
				Đường kính (m)	Hình dạng	Hình dạng	Màu lá xanh	Thời gian rụng lá trơ cành (tháng)	Hình dạng	Màu sắc	Thời gian ra hoa (tháng)	
11.	Sao đen	<i>Hopea odorata</i>	20-35	10-20	Chóp	Trái xoan	Xanh nhạt	-	Hoa chùm, nhỏ	Vàng	2-3	Cây tán lá dày và hình thái đẹp, thân thẳng, sinh trưởng nhanh
12.	Vàng anh lá nhỏ	<i>Saraca indica</i>	10-20	5-10	Thuôn	Thuôn	Lục sẫm và bóng	-		Cam	2-3	Ưu thích khí hậu nóng ẩm, và nơi có ánh nắng, không chịu rét.



**PHỤ LỤC 3**  
**DANH MỤC CÂY XANH KHUYẾN KHÍCH TRỒNG CHO CÁC TUYẾN ĐƯỜNG**  
**CÓ PHẠM VI ĐẤT DÀNH CHO ĐƯỜNG BỘ ĐÃ BỒI THƯỜNG, GPMB HẸP**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 4646 /KH-UBND ngày 21 / 12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Mười (10) loài cây sau đây khuyến khích trồng trên các tuyến đường bộ ngoài đô thị, áp dụng cho các tuyến đường có phạm vi đất dành cho đường bộ đã bồi thường, GPMB hẹp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: đây là những loại cây phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng tỉnh Tây Ninh.

STT	Tên cây	Tên Khoa học	Chiều cao định hình (m)	Tán		Lá			Hoa			Ghi chú
				Đường kính (m)	Hình dạng	Hình dạng	Màu lá xanh	Thời gian rụng lá trở cảnh (tháng)	Hình dạng	Màu sắc	Thời gian ra hoa (tháng)	
1.	Chuông vàng	<i>Tabebuia argentea</i>	6-10	3-5	Tròn	Thuôn	Xanh bạc	-	Hình chuông dài	Vàng	3-5	Cây có dáng cao, đẹp, hoa vàng sắc sỡ
2.	Hoàng lan	<i>Cananga odorata</i>	10-12	4-6	Thuôn	Bầu dục	Xanh bóng	-	-	Vàng lục	11-12	Chịu nắng, ưa thích các loại đất chua
3.	Hồng kỳ (Sò đo cam)	<i>Spathodea campanulata</i>	12-16	6-8	Tròn	Xoan nhọn	Xanh đậm		Ngọn lửa	Đỏ cam	6-7	Cây có hoa đẹp, sắc sỡ

STT	Tên cây	Tên Khoa học	Chiều cao định hình (m)	Tán		Lá			Hoa			Ghi chú
				Đường kính (m)	Hình dạng	Hình dạng	Màu lá xanh	Thời gian rụng lá trơ cành (tháng)	Hình dạng	Màu sắc	Thời gian ra hoa (tháng)	
4.	Kèn Hồng (Chuông hồng)	<i>Tabebuia rosea</i>	8-15	4-8	Thuôn	Bản	Xanh bóng	-	Hình chuông dài	Hồng phấn	4-6	Cây có dáng cao, đẹp, hoa sặc sỡ
5.	Móng bò tím	<i>Bauhinia purpurea</i>	8-10	4-5	Tròn	Móng bò	Nhạt	-	Hoa chùm	Tím nhạt	8-10	Cây bóng mát, tạo cảnh quan đẹp
6.	Muồng hoa đào	<i>Cassia agnes</i>	6-10	3-5	Dù	Bầu dục	Nhạt	-	Hoa chùm	Hồng	3-6	Cây có hoa đẹp, tán rộng, mọc nhanh, có rễ ngang, bám chắc
7.	Muồng hoa vàng	<i>Cassia splendida</i>	6-10	3-5	Tròn	Bầu dục	Xanh bóng	4-5	Hoa chùm	Vàng	5-8	Cây có tán rộng, lá đẹp, hoa màu vàng rất rực rỡ
8.	Osaka đỏ (Muồng hoa đỏ)	<i>Erythrina cristagalli</i>	6-12	3-6	Tròn	Bầu dục	Xanh lục bóng	-	Hoa chùm	Đỏ	6-8	Cây ưa sáng, mọc nhanh, chịu được hạn, chịu được lụt, có nhu cầu nước cao

STT	Tên cây	Tên Khoa học	Chiều cao định hình (m)	Tán		Lá			Hoa			Ghi chú
				Đường kính (m)	Hình dạng	Hình dạng	Màu lá xanh	Thời gian rụng lá trơ cành (tháng)	Hình dạng	Màu sắc	Thời gian ra hoa (tháng)	
9.	Tràm bông đỏ	<i>Callistemon citrinus</i>	4-7	2-3	Rũ	Ngọn giáo	Xanh tươi	-	Hoa chùm	Đỏ	1-12	Cây có hoa đẹp, cành lá rũ xuống tạo vẻ uyển chuyển, thướt tha, nhẹ nhàng cho không gian
10.	Vàng anh lá to	<i>Saraca dives</i>	6-10	3-5	Thuôn	Thuôn	Xanh nâu xám	-	Hoa chùm	Vàng da cam	4-5	Cây có sức sống khỏe, hoa đẹp lại dễ trồng, dễ chăm sóc.